

Số: 76/2018/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 22 tháng 5 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến và sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Đình H – Sinh năm 1978

Địa chỉ: Phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Hà Thị P - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 5, xã M, huyện T, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh H và chị P thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con: Anh H trực tiếp nuôi cháu Lê Thủy T sinh ngày 14/01/2013. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết phân cấp dưỡng nuôi con. Chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Các đương sự được giảm 50% án phí. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh H nộp toàn bộ án phí cả phần của chị P, tổng là 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là theo Biên lai số 0001180 ngày 02/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Anh H đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội nhận:

- Các đương sự
- VKSND Triệu Sơn
- CC Thi hành án;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu